

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 66/2018/DS-ST
Ngày: 16 – 5 - 2016
V/v tranh chấp hợp đồng dịch vụ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lư Trường Tây

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Tuốc

Ông Lê Minh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lil – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lượng – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXX-ST ngày 02 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Tổng Công ty V

Địa chỉ: Lô VP1, phường Y, quận C, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Duy H, Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lý Quốc M, Chức vụ: Giám đốc Công ty Dịch vụ A khu vực 9 – Chi nhánh Tổng công ty V.

Địa chỉ: Số 6, Đại lộ B, phường D, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Anh Phạm Văn H1, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Số 20 - 22, đường L, phường 3, thành phố T, tỉnh Hậu Giang, có mặt.

2. Bị đơn: Võ Thanh T1, sinh năm: 1982.

Trú tại: khu vực 4, phường G, thị xã L, tỉnh Hậu Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn Tổng Công ty V có người đại diện theo ủy quyền anh Phạm Văn H1 trình bày:

Ngày 30/7/2016, anh Võ Thanh T1 có ký hợp đồng dịch vụ với Tổng Công ty V số thuê bao trả sau 0939 817 323, theo hợp đồng số: 0001287/4HGI00210/TT9. Khi thực hiện hợp đồng anh Võ Thanh T1 đã trả tiền sử dụng dịch vụ cho Công ty đến ngày 19/11/2016 thì không thực hiện nữa, Công ty đã nhiều lần yêu cầu anh Võ Thanh T1 trả tiền sử dụng dịch vụ còn thiếu nhưng anh Võ Thanh T1 vẫn không thực hiện. Hiện nay anh Võ Thanh T1 vẫn còn nợ tiền sử dụng dịch vụ của Tổng Công ty V là 744,297 đồng.

Nay anh Phạm Văn H1 là đại diện theo ủy quyền của Tổng Công ty V yêu cầu anh Võ Thanh T1 có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ là 744,297 đồng.

Tại biên bản lấy lời khai của bị đơn Võ Thanh T1 thừa nhận có ký hợp đồng sử dụng dịch vụ sim trả sau với Tổng Công ty V, anh Võ Thanh T1 đóng tiền sử dụng được vài tháng thì phía Tổng Công ty V chặn hai chiều của sim điện thoại của anh nên anh không đóng tiền cước cho Tổng Công ty V. Nay Tổng Công ty V yêu cầu anh Võ Thanh T1 trả số tiền cước còn nợ là 744,297 đồng thì anh Võ Thanh T1 không đồng ý, nếu Tổng Công ty V làm sim lại cho anh Võ Thanh T1 thì anh Võ Thanh T1 đồng ý trả tiền cước cho Tổng Công ty V.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay Thẩm phán được phân công đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự như: Xác định mối quan hệ tranh chấp, tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, gửi quyết định xét xử cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho những người tham gia tố tụng đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo thủ tục quy định về phiên tòa sơ thẩm. Đối với các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cũng

nếu tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70; Điều 71, Điều 72 và Điều 73 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 744,297 đồng và buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ” theo Điều 26, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về nội dung: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Phạm Văn H1 và bị đơn anh Võ Thanh T1 cùng thống nhất ngày 30/7/2016, anh Võ Thanh T1 có ký hợp đồng dịch vụ trả sau để sử dụng sim điện thoại với Tổng Công ty V số thuê bao là 0939.817.323 theo hợp đồng số: 0001287/4HGI00210/TT9. Trong quá trình thực hiện hợp đồng anh Võ Thanh T1 đã trả tiền sử dụng dịch vụ cho Tổng Công ty V đến ngày 19/11/2016 thì không thực hiện nữa. Anh Võ Thanh T1 thừa nhận còn thiếu tiền sử dụng dịch vụ sim trả sau số thuê bao là 0939.817.323 đúng như số tiền mà Tổng Công ty V yêu cầu là 744,297 đồng nhưng anh không đồng ý trả số tiền này.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy việc ký hợp đồng sử dụng dịch vụ giữa Tổng Công ty V và anh Võ Thanh T1 là hoàn toàn tự nguyện, đối tượng của hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật theo quy định tại Điều 514 của Bộ luật dân sự 2015. Do đó, hợp đồng có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm các bên ký kết nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của các tham gia hợp đồng. Theo quy định tại khoản 2 Điều 515 của Bộ luật dân sự 2015 quy định nghĩa vụ của bên sử dụng dịch vụ “Trả tiền dịch vụ cho bên cung ứng dịch vụ theo thỏa thuận”. Trong vụ án này giữa anh Võ Thanh T1 và Tổng Công ty V có thỏa thuận anh Võ Thanh T1 có nghĩa vụ trả tiền sử dụng dịch vụ và thời hạn trả cho Tổng Công ty V trong hợp đồng nhưng anh Võ Thanh T1 đã vi phạm hợp đồng, cụ thể là vi phạm thời hạn trả tiền và không trả tiền sử dụng dịch vụ cho Tổng Công ty V, việc làm của anh Võ Thanh T1 đã làm thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của Tổng Công ty V. Do đó,

nguyên đơn Tổng Công ty V khởi kiện bị đơn Võ Thanh T1 yêu cầu trả số tiền sử dụng dịch vụ còn nợ 744,297 đồng theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị đơn Võ Thanh T1 phải chịu án phí không giá ngạch là: 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 36, Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 227; Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 513; Điều 514; Điều 515 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổng Công ty V có người đại diện theo ủy quyền anh Phạm Văn H1.

Buộc bị đơn Võ Thanh T1 có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Tổng Công ty V có người đại diện theo ủy quyền anh Phạm Văn H1 số tiền sử dụng dịch vụ còn nợ là 744,297đ (bảy trăm bốn mươi bốn nghìn hai trăm chín mươi bảy đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Võ Thanh T1 phải chịu nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Nguyên đơn nguyên đơn Tổng Công ty V có người đại diện theo ủy quyền anh Phạm Văn H1 được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0015409 phiếu lập ngày 02/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/5/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS TX Long Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)
Lư Trường Tây**